

THƯ GỬI TÍN HỮU RÔ-MA

Chương 1

Lời mở đầu

1. ¹ Tôi là Phao-lô, tôi tớ của Đức Ki-tô Giê-su; tôi được gọi làm Tông Đồ, và dành riêng để loan báo Tin Mừng của Thiên Chúa.² Tin Mừng ấy, xưa Người đã dùng các ngôn sứ của Người mà hứa trước trong Kinh Thánh.³ Đó là Tin Mừng về Con của Người là Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta.

⁴ Nhưng xét như Đấng đã từ cõi chết sống lại nhờ Thánh Thần, Người đã được đặt làm Con Thiên Chúa với tất cả quyền năng.

⁵ Nhờ Người, chúng tôi đã nhận được đặc ân và chúc vụ Tông Đồ, làm cho hết thảy các dân ngoại vâng phục Tin Mừng hầu danh Người được rạng rỡ.⁶ Trong số đó, có cả anh em, là những người đã được kêu gọi để thuộc về Đức Giê-su Ki-tô.

⁷ Kính gửi tất cả anh em ở Rô-ma, những người được Thiên Chúa yêu thương, được kêu gọi làm dân thánh.

Xin Thiên Chúa là Cha chúng ta, và xin Chúa Giê-su Ki-tô ban cho anh em ân sủng và bình an.

Tạ ơn và cầu xin

⁸ Trước hết, nhờ Đức Giê-su Ki-tô, tôi tạ ơn Thiên Chúa của tôi về tất cả anh em, vì trong khắp hoàn cầu, ai ai cũng đều nói đến lòng tin của anh em.⁹ Thiên Chúa là Đấng tôi hết lòng thờ phượng khi loan báo Tin Mừng về Con của Người, chính Người làm chứng cho tôi là tôi hằng nhắc nhở đến anh em:¹⁰ mỗi khi cầu nguyện, tôi hằng xin Người cho tôi có ngày nào được dịp tốt đến thăm anh em, nếu Người muốn.¹¹

Thật vậy, tôi rất ước ao được gặp anh em, để chia sẻ với anh em phần nào ân huệ của Thánh Thần, nhờ đó anh em vững mạnh,¹² nghĩa là để chúng ta cùng khích lệ nhau, bởi vì cả anh em lẫn tôi, chúng ta đều chung một niềm tin.¹³ Thưa anh em, tôi không muốn để anh em chẳng hay biết là đã nhiều lần tôi có ý định đến thăm anh em, mong cũng thu lượm được kết quả nào đó nơi anh em, như đã thu lượm được nơi các dân ngoại khác, nhưng cho đến nay tôi cứ bị ngăn trở hoài.¹⁴ Tôi mắc nợ người Hy-lạp cũng như người man-di, người thông thái cũng như người dốt nát.¹⁵ Bởi vậy, tôi nóng lòng loan báo Tin Mừng cho cả anh em nữa, những người đang sống ở Rô-ma.

A. CON NGƯỜI ĐƯỢC CỨU ĐỘ NHỜ ĐỨC TIN

1. THIÊN CHÚA LÀM CHO CON NGƯỜI NÊN CÔNG CHÍNH

Đề tài bức thư

¹⁶ Vâng, tôi không hổ thẹn vì Tin Mừng. Quả thế, Tin Mừng là sức mạnh Thiên Chúa dùng để cứu độ bất cứ ai có lòng tin, trước là người Do-thái, sau là người Hy-lạp.¹⁷ Vì trong Tin Mừng, sự công chính của Thiên Chúa được mặc khải, nhờ đức tin để đưa đến đức tin, như có lời chép: Người công chính nhờ đức tin sẽ được sống.

A. NGƯỜI NGOẠI VÀ NGƯỜI DO-THÁI PHẢI CHỊU CƠN THỊNH NỘ CỦA THIÊN CHÚA

Người ngoại phải chịu cơn thịnh nộ của Thiên Chúa

¹⁸ Thật vậy, từ trời, Thiên Chúa mặc khải cơn thịnh nộ của Người chống lại mọi thứ vô luân và bất chính của những người lấy sự bất chính mà giam hãm chân lý.¹⁹ Những gì người ta có thể biết về Thiên Chúa, thì thật là hiển nhiên trước mắt họ, vì chính Thiên Chúa đã cho họ thấy rõ.²⁰ Quả vậy, những gì người ta không thể nhìn thấy được nơi Thiên Chúa, tức là quyền năng vĩnh cửu và thần tính của Người, thì từ khi Thiên Chúa tạo thành vũ trụ, trí khôn con người có thể nhìn thấy được qua những công trình của Người. Do đó, họ không thể tự bào chữa được,²¹ vì tuy biết Thiên Chúa, họ đã không tôn vinh hay cảm tạ Người cho phải đạo. Trái lại, đầu óc họ suy luận viển vông và tâm trí ngu si của họ hoá ra mê muội.²² Họ khoe mình khôn ngoan, nhưng đã trở nên điên rồ.²³ Thay vì Thiên Chúa vinh quang bất tử, họ đã thờ hình tượng người phàm là loài phải chết, hay hình tượng các loài chim chóc, thú vật, rắn rết.

²⁴ Vì thế, Thiên Chúa đã để mặc họ buông theo dục vọng mà làm những điều ô uế, khiến thân thể họ ra hư hèn.²⁵ Thay vì Thiên Chúa thật, họ đã theo những thần giả; họ đã tôn thờ những loài thọ tạo, thay vì chính Đấng Tạo Hoá. Chúc tụng Người đến muôn thuở muôn đời. A-men.

²⁶ Bởi thế, Thiên Chúa đã để mặc họ buông theo dục tình đồi bại. Đàn bà không quan hệ theo lẽ tự nhiên, mà lại làm điều trái tự nhiên.²⁷ Đàn ông cũng vậy, không quan hệ với đàn bà theo lẽ tự nhiên, mà lại đem lòng thèm muốn lẫn nhau: đàn ông bậy bạ với đàn ông. Như vậy là chuốc vào thân hình phạt xứng với sự lầm lạc của mình.

²⁸ Vì họ đã không thèm nhận biết Thiên Chúa, nên Người đã để mặc họ theo trí óc lệch lạc mà làm những điều bất xứng,²⁹ lòng họ đầy bất chính, xấu xa, tham lam, độc ác đủ thứ; nào là ganh tị, giết người, cãi cọ, mưu mô, thâm hiểm; nào là nói hành nói xấu,³⁰ vu oan giá họa. Họ thù ghét Thiên Chúa, ngạo ngược, kiêu căng, khoác lác, giỏi làm điều ác, không vâng lời cha mẹ,³¹ không có lương tri, không giữ lời hứa, không chút tình cảm, không chút xót thương.³² Họ thừa biết phán quyết của Thiên Chúa là: hễ ai làm những điều như vậy thì đáng chết. Thế mà không những họ cứ phạm những tội đó, lại còn tán thành những kẻ làm như vậy.

Chương 2

Người Do-thái cũng phải chịu cơn thịnh nộ của Thiên Chúa

2. ¹ Hỡi người, dù bạn là ai đi nữa mà bạn xét đoán, thì bạn cũng không thể tự bào chữa được. Vì khi bạn xét đoán người khác, mà bạn cũng làm như họ, thì bạn tự kết án chính mình.² Chúng ta biết rằng: Thiên Chúa cứ theo sự thật mà xét xử những ai làm những điều đó.³ Còn bạn, hỡi người xét đoán những kẻ làm những điều đó trong khi chính mình cũng làm như vậy, bạn tưởng mình sẽ khỏi bị Thiên Chúa xét xử sao?⁴ Hay là bạn coi thường lòng Chúa vô cùng nhân hậu, khoan dung, đại lượng, mà không nhận ra rằng: Thiên Chúa nhân hậu như thế là để thúc giục bạn hối cải sao?⁵ Thế nhưng bạn lòng chai dạ đá không chịu hối cải, và như vậy bạn càng làm cho cơn thịnh nộ của Thiên Chúa chổng chất trên đầu bạn, trong ngày Thiên Chúa nổi cơn thịnh nộ và biểu lộ phán quyết công minh.⁶ Ngày đó, Thiên Chúa sẽ thưởng phạt mỗi người tùy theo việc họ làm;⁷ những ai bền chí làm việc thiện mà tìm vinh quang, danh dự và phúc trường sinh bất tử, thì Thiên Chúa sẽ cho họ được sống đời đời;⁸ còn những ai chống Thiên Chúa mà không vâng phục chân lý và chạy theo điều ác, thì Người sẽ nổi trận lôi đình, trút cơn thịnh nộ xuống đầu họ.⁹ Người sẽ bắt mọi kẻ làm điều ác phải gian nan khổ khổ, trước là người Do-thái, sau là người Hy-lạp.¹⁰ Nhưng Người sẽ ban vinh quang, danh dự và bình an cho tất cả những ai làm điều thiện, trước là người Do-thái, sau là người Hy-lạp,¹¹ vì Thiên Chúa không thiên vị ai.

Mặc dầu có Luật Mô-sê

¹² Quả thế, những người không biết Luật Mô-sê mà phạm tội, thì sẽ bị diệt vong không chiếu theo Luật đó. Còn những người sống dưới Luật Mô-sê mà phạm tội, thì sẽ bị xét xử theo Luật đó.¹³ Thật vậy, người ta được Thiên Chúa coi là công chính, không phải vì nghe biết Lễ Luật,

nhưng là vì tuân giữ Lễ Luật.¹⁴ Dân ngoại là những người không có Luật Mô-sê; nhưng mỗi khi họ theo lẽ tự nhiên mà làm những gì Luật dạy, thì họ là Luật cho chính mình, mặc dầu họ không có Luật Mô-sê.¹⁵ Họ cho thấy là điều gì Luật đòi hỏi, thì đã được ghi khắc trong lòng họ. Lương tâm họ cũng chứng thực điều đó, vì họ tự phán đoán trong lòng, khi thì cho mình là trái, khi thì cho mình là phải.¹⁶ Người ta sẽ thấy điều đó, trong ngày Thiên Chúa cho Đức Ki-tô Giê-su đến xét xử những gì bí ẩn nơi con người theo Tin Mừng tôi rao giảng.

¹⁷ Còn bạn, bạn mang tên là người Do-thái, lại ỷ rằng mình có Lễ Luật, và tự hào vì có Thiên Chúa;¹⁸ bạn được biết ý Người, được Lễ Luật dạy cho điều hay lẽ phải;¹⁹ bạn xác tín rằng mình là người dẫn dắt kẻ mù loà, là ánh sáng cho kẻ ở trong bóng tối,²⁰ là nhà giáo dục kẻ u mê, là thầy dạy người non dại, vì bạn tưởng mình có Lễ Luật là có tất cả tri thức và chân lý:²¹ Vậy, bạn biết dạy người khác, mà lại không dạy chính mình! Bạn giảng: đừng trộm cắp, mà bạn lại trộm cắp!²² Bạn nói: chớ ngoại tình, mà bạn lại ngoại tình! Bạn gớm ghét ngẫu tượng, mà bạn lại cướp bóc đền miếu!²³ Bạn tự hào vì có Lễ Luật, mà bạn lại vi phạm Lễ Luật, và như vậy bạn làm nhục Thiên Chúa!²⁴ Thật đúng như lời chép: Chính vì các người mà danh Thiên Chúa bị phỉ báng giữa chư dân.

Mặc dầu có phép cắt bì

²⁵ Còn phép cắt bì, đã hẳn là có ích, nếu bạn thi hành Lễ Luật. Nhưng nếu bạn vi phạm Lễ Luật, thì bạn có được cắt bì cũng kể như không cắt bì.²⁶ Trái lại, nếu người không được cắt bì mà giữ những điều Luật dạy, thì tuy họ không được cắt bì, Thiên Chúa chẳng coi họ như đã được cắt bì sao?²⁷ Người không được cắt bì trong thân xác mà vẫn chu toàn Lễ Luật, người ấy sẽ lên án bạn, vì bạn có Lễ Luật ghi chép hẳn hoi và bạn đã được cắt bì, mà vẫn vi phạm Lễ Luật.²⁸ Thật vậy, người Do-thái chính hiệu không phải là căn cứ vào cái thấy được bên ngoài, phép cắt bì chính hiệu không phải là căn cứ vào cái thấy được bên ngoài, nơi thân xác.²⁹ Nhưng người Do-thái chính hiệu là người Do-thái tận đáy lòng, phép cắt bì chính hiệu là phép cắt bì trong tâm hồn, theo tinh thần của Lễ Luật chứ không phải theo chữ viết của Lễ Luật. Người như thế được Thiên Chúa chứ không phải người phàm khen ngợi.

Chương 3

Mặc dầu có lời hứa của Thiên Chúa

3. ¹ Vậy thì người Do-thái được gì hơn? Phép cắt bì có ích lợi gì?² Nhiều lắm chứ! Về mọi mặt! Trước hết, họ đã được Thiên Chúa giao phó lời

Người cho họ.³ Nhưng nếu có một số người Do-thái không trung tín thì sao? Chẳng lẽ sự bất trung bất tín của họ lại làm cho lòng trung tín của Thiên Chúa ra vô hiệu?⁴ Không phải thế! Thiên Chúa nhất định là Đấng chân thật, còn mọi người đều giả dối. Như có lời chép trong Kinh Thánh:

Như vậy, Ngài thật công bình khi tuyên án, liêm chính khi xét xử.

⁵ Nhưng nếu sự bất chính của chúng tôi làm nổi bật sự công chính của Thiên Chúa, thì phải nói sao? Phải chăng Thiên Chúa không công chính khi Người trút cơn thịnh nộ? Ấy là tôi nói theo kiểu người phàm.⁶ Không phải thế! Vì giả như Thiên Chúa không công chính, thì làm sao Người phán xét thế gian được?⁷ Nhưng nếu sự giả dối của tôi làm cho thấy rõ hơn Thiên Chúa là Đấng chân thật, và như vậy càng tôn vinh Người, thì tại sao tôi lại còn bị kết án là kẻ tội lỗi?⁸ Thế thì "Sao ta không cứ làm điều dữ đi, để nhờ đó mà được điều lành?" như có những kẻ vu cho chúng tôi nói câu đó. Họ có bị kết tội cũng là đích đáng.

Mọi người đều bị tội lỗi thống trị

⁹ Vậy thì sao? Người Do-thái chúng tôi có hơn gì người khác không? Không hơn gì cả! Quả thế, chúng ta đã chứng minh rằng mọi người, Do-thái cũng như Hy-lạp đều bị tội lỗi thống trị.¹⁰ Như có lời chép rằng: Không ai là người công chính, dẫu một người cũng không;¹¹ chẳng ai có lương tri, chẳng ai kiếm tìm Thiên Chúa.¹² Người người đã lìa xa chính lộ, chỉ biết theo nhau làm chuyện suy đồi; chẳng có một ai làm điều thiện, dẫu một người cũng không.¹³ Cửa họng chúng như nắm mồm mở rộng, khéo đẩy đưa ba tấc lưỡi phỉnh phờ chúng chứa đầy mồm nọc độc hổ mang,¹⁴ miệng độc dữ điêu ngoa những bông lời nguyện rửa.¹⁵ Chúng nhanh chân đi đổ máu người ta,¹⁶ đi tới đâu cũng gieo tai rắc họa.¹⁷ Chúng chẳng biết con đường đưa tới bình an,¹⁸ chẳng thấy cần phải kính sợ Thiên Chúa.

¹⁹ Chúng ta biết rằng: tất cả những gì sách Luật nói là nhằm những người sống dưới Luật đó. Như vậy ai ai cũng phải câm miệng và mọi người trên thế gian đều đắc tội trước tòa Thiên Chúa.²⁰ Bởi lẽ trước nhan Chúa, không người phàm nào được nhìn nhận là công chính vì đã làm những gì Luật dạy. Luật chẳng qua chỉ làm cho người ta ý thức về tội.

B. CON NGƯỜI ĐƯỢC NÊN CÔNG CHÍNH NHỜ ĐỨC TIN

Thiên Chúa cho thấy Người là Đấng Công Chính

²¹ Nhưng ngày nay, sự công chính của Thiên Chúa đã được thể hiện mà không cần đến Luật Mô-sê. Điều này, sách Luật và các ngôn sứ làm chứng.²² Quả thế, người ta được Thiên Chúa làm cho nên công chính nhờ lòng tin vào Đức Giê-su Ki-tô. Tất cả những ai tin đều được như thế, bất luận là ai.²³ Thật vậy, mọi người đã phạm tội và bị tước mất vinh quang Thiên Chúa,²⁴ nhưng họ được trở nên công chính do ân huệ Thiên Chúa ban không, nhờ công trình cứu chuộc thực hiện trong Đức Ki-tô Giê-su.²⁵ Thiên Chúa đã đặt Người làm nơi xá tội nhờ máu của Người cho những ai có lòng tin. Như vậy, Thiên Chúa cho thấy Người là Đấng Công Chính. Trước kia, trong thời Thiên Chúa nhẫn nại, Người đã bỏ qua các tội lỗi người ta phạm.²⁶ Nhưng bây giờ, Người muốn cho thấy rằng Người vừa là Đấng Công Chính, vừa làm cho kẻ tin vào Đức Giê-su được nên công chính.

Vai trò của đức tin

²⁷ Vậy thì hãnh diện ở chỗ nào? Chẳng còn gì để hãnh diện! Dựa vào luật nào mà hãnh diện? Vào việc làm chẳng? Không, nhưng dựa vào lòng tin.²⁸ Thật vậy, chúng tôi nghĩ rằng: người ta được nên công chính vì tin, chứ không phải vì làm những gì Luật dạy.²⁹ Hay là Thiên Chúa chỉ là Thiên Chúa của người Do-thái thôi? Thiên Chúa không là Thiên Chúa của các dân ngoại nữa sao? Có chứ! Người cũng là Thiên Chúa của các dân ngoại nữa,³⁰ vì chỉ có một Thiên Chúa, Đấng làm cho người được cắt bì nên công chính vì họ tin, và làm cho người không được cắt bì nên công chính cũng bởi họ tin.³¹ Vậy có phải là chúng ta dựa vào đức tin mà huỷ bỏ Lễ Luật chẳng? Không phải thế! Trái lại, chúng ta củng cố Lễ Luật.

C. GƯƠNG TỔ PHỤ ÁP-RA-HAM

Chương 4

Ông Áp-ra-ham được nên công chính vì đã tin

4. ¹ Vậy phải nói sao về ông Áp-ra-ham, tổ phụ dân tộc chúng tôi? Ông đã được gì?² Giả như ông Áp-ra-ham được nên công chính vì những việc ông đã làm, thì ông có lý do để hãnh diện; nhưng không phải là hãnh diện trước mặt Thiên Chúa.³ Thật vậy, Kinh Thánh nói gì? Ông Áp-ra-ham đã tin Thiên Chúa, và vì thế được kể là người công chính.⁴ Người nào làm việc, thì lương trả cho người ấy không được kể là ân huệ, mà là nợ.⁵ Trái lại người nào không dựa vào việc làm nhưng tin vào Thiên Chúa, Đấng làm cho kẻ vô đạo nên công chính, thì lòng tin làm cho người ấy được Thiên Chúa kể là công chính.⁶ Đó là điều vua Đa-vít nói khi ca tụng hạnh phúc của người được Thiên Chúa kể là

công chính mà không xét đến việc làm:

7 Hạnh phúc thay kẻ lỗi lầm mà được tha thứ,
người có tội mà được khoan dung!

8 Hạnh phúc thay người Chúa không kể là có tội!

Không phải vì chịu phép cắt bì

9 Lời ca tụng hạnh phúc này chỉ áp dụng cho những người được cắt bì, hay cho cả những người không được cắt bì nữa? Quả vậy, như chúng ta vừa nói: Ông Áp-ra-ham đã tin, và vì thế được kể là người công chính.¹⁰ Ông được kể là người công chính khi nào? Trước hay sau khi ông được cắt bì? Không phải sau, mà là trước khi ông được cắt bì!¹¹ Ông nhận được phép cắt bì như dấu hiệu chứng thực rằng: nhờ tin mà ông được trở nên công chính, trước khi được cắt bì. Như vậy, ông là cha của mọi kẻ tin mà không được cắt bì, và vì tin nên được kể là công chính.¹² Ông cũng là cha của những người được cắt bì, nhưng không phải chỉ được cắt bì, mà còn dõi bước tổ phụ chúng ta là ông Áp-ra-ham, trên đường đức tin, đức tin ông đã có trước khi được cắt bì.

Không phải vì giữ Lễ Luật

13 Thật vậy, không phải chiếu theo Lễ Luật, mà Thiên Chúa đã hứa cho ông Áp-ra-ham và dòng dõi ông được thế gian làm gia nghiệp; nhưng ông được lời hứa đó, vì đã trở nên công chính nhờ lòng tin.¹⁴ Nếu gia nghiệp được dành cho những kẻ lệ thuộc vào Lễ Luật, thì đức tin trở nên vô nghĩa, và lời Thiên Chúa hứa bị huỷ bỏ.¹⁵ Quả thế, Luật gây nên cơn thịnh nộ của Thiên Chúa, còn ở đâu không có Lễ Luật, thì cũng không có vi phạm.¹⁶ Bởi vậy, vì tin mà người ta được thừa hưởng lời Thiên Chúa hứa; như thế lời hứa là ân huệ Thiên Chúa ban không, và có giá trị cho toàn thể dòng dõi ông Áp-ra-ham, nghĩa là không phải chỉ cho những ai giữ Lễ Luật, mà còn cho những ai có lòng tin như ông. Ông là tổ phụ chúng ta hết thảy,¹⁷ như có lời chép: Ta đã đặt người làm tổ phụ nhiều dân tộc. Ông là tổ phụ chúng ta trước mặt Thiên Chúa, Đấng ông tin tưởng, Đấng làm cho kẻ chết được sống và khiến những gì không có hoá có.

Lòng tin của ông Áp-ra-ham và lòng tin của chúng ta

18 Mặc dầu không còn gì để trông cậy, ông vẫn trông cậy và vững tin, do đó ông đã trở thành tổ phụ nhiều dân tộc, như lời Thiên Chúa phán: Dòng dõi ngươi sẽ đông đảo như thế.¹⁹ Ông đã gần một trăm tuổi, nhưng ông vẫn vững tin không nao núng, khi nghĩ rằng thân xác ông cũng như dạ bà Xa-ra đều đã chết.²⁰ Ông đã chẳng mất niềm tin, chẳng chút nghi ngờ lời Thiên Chúa hứa; trái lại, nhờ niềm tin, ông đã

nên vững mạnh và tôn vinh Thiên Chúa,²¹ vì ông hoàn toàn xác tín rằng: điều gì Thiên Chúa đã hứa thì Người cũng có đủ quyền năng thực hiện.²² Bởi thế, ông được kể là người công chính.

²³ Nhưng khi viết ông được kể là người công chính, thì không phải chỉ nói về ông,²⁴ mà còn nói về cả chúng ta nữa: chúng ta sẽ được kể là công chính, vì tin vào Đấng đã làm cho Đức Giê-su, Chúa chúng ta, sống lại từ cõi chết;²⁵ Đức Giê-su chính là Đấng đã bị trao nộp vì tội lỗi chúng ta và đã được Thiên Chúa làm cho sống lại để chúng ta được nên công chính.

2. THIÊN CHÚA CỨU ĐỘ CON NGƯỜI

Chương 5

Một khi nên công chính, con người được bảo đảm ơn cứu độ

5. ¹ Vậy, một khi đã được nên công chính nhờ đức tin, chúng ta được bình an với Thiên Chúa, nhờ Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta.² Vì chúng ta tin, nên Đức Giê-su đã mở lối cho chúng ta vào hưởng ân sủng của Thiên Chúa, như chúng ta đang được hiện nay; chúng ta lại còn tự hào về niềm hy vọng được hưởng vinh quang của Thiên Chúa.³ Nhưng không phải chỉ có thế; chúng ta còn tự hào khi gặp gian truân, vì biết rằng: ai gặp gian truân thì quen chịu đựng;⁴ ai quen chịu đựng, thì được kể là người trung kiên; ai được công nhận là trung kiên, thì có quyền trông cậy.⁵ Trông cậy như thế, chúng ta sẽ không phải thất vọng, vì Thiên Chúa đã đổ tình yêu của Người vào lòng chúng ta, nhờ Thánh Thần mà Người ban cho chúng ta.⁶ Quả vậy, khi chúng ta không có sức làm được gì vì còn là hạng người vô đạo, thì theo đúng kỳ hạn, Đức Ki-tô đã chết vì chúng ta.⁷ Hầu như không ai chết vì người công chính, hoạ may có ai dám chết vì một người lương thiện chẳng.⁸ Thế mà Đức Ki-tô đã chết vì chúng ta, ngay khi chúng ta còn là những người tội lỗi; đó là bằng chứng Thiên Chúa yêu thương chúng ta.⁹ Phương chi bây giờ chúng ta đã được nên công chính nhờ máu Đức Ki-tô đổ ra, hẳn chúng ta sẽ được Người cứu khỏi cơn thịnh nộ của Thiên Chúa.¹⁰ Thật vậy, nếu ngay khi chúng ta còn thù nghịch với Thiên Chúa, Thiên Chúa đã để cho Con của Người phải chết mà cho chúng ta được hoà giải với Người, phương chi bây giờ chúng ta đã được hoà giải rồi, hẳn chúng ta sẽ được cứu nhờ sự sống của Người Con ấy.¹¹ Nhưng không phải chỉ có thế, chúng ta còn có Thiên Chúa là niềm tự hào, nhờ Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, Đấng nay đã hoà giải chúng ta với Thiên Chúa.

A. CHÚNG TA ĐƯỢC GIẢI THOÁT KHỎI TỘI LỖI, SỰ CHẾT VÀ LỀ LUẬT

A-đam và Đức Ki-tô Giê-su

¹² Vì một người duy nhất, mà tội lỗi đã xâm nhập trần gian, và tội lỗi gây nên sự chết; như thế, sự chết đã lan tràn tới mọi người, bởi vì mọi người đã phạm tội.¹³ Trước khi có Lề Luật, đã có tội lỗi ở trần gian. Nhưng nếu không có Luật, thì tội không bị kể là tội.¹⁴ Thế mà, từ thời A-đam đến thời Mô-sê, sự chết đã thống trị cả những người đã không phạm tội bất tuân lệnh Thiên Chúa như A-đam đã phạm. A-đam là hình ảnh Đấng sẽ tới.

¹⁵ Nhưng sự sa ngã của A-đam không thể nào sánh được với ân huệ của Thiên Chúa. Thật vậy, nếu vì một người duy nhất đã sa ngã, mà muôn người phải chết, thì ân sủng của Thiên Chúa ban nhờ một người duy nhất là Đức Giê-su Ki-tô, còn dồi dào hơn biết mấy cho muôn người.¹⁶Ơn Thiên Chúa ban cũng khác với hậu quả do một người phạm tội đã gây ra. Quả thế, vì một người duy nhất phạm tội, con người đã bị xét xử để phải mang án, còn sau nhiều lần sa ngã, thì lại được Thiên Chúa ban ơn cho trở nên công chính.¹⁷ Nếu chỉ vì một người, một người duy nhất sa ngã, mà sự chết đã thống trị, thì điều Thiên Chúa làm qua một người duy nhất là Đức Giê-su Ki-tô, lại còn lớn lao hơn biết mấy. Quả vậy, những ai được Thiên Chúa ban ân sủng dồi dào và cho trở nên công chính, thì sẽ được sống và được thống trị.

¹⁸ Tóm lại, cũng như vì một người duy nhất đã sa ngã mà mọi người bị Thiên Chúa kết án, thì nhờ một người duy nhất đã thực hiện lễ công chính, mọi người cũng được Thiên Chúa làm cho nên công chính, nghĩa là được sống.¹⁹ Thật vậy, cũng như vì một người duy nhất đã không vâng lời Thiên Chúa, mà muôn người thành tội nhân, thì nhờ một người duy nhất đã vâng lời Thiên Chúa, muôn người cũng sẽ thành người công chính.

²⁰ Lề Luật đã xen vào, để cho sự sa ngã lan tràn; nhưng ở đâu tội lỗi đã lan tràn, ở đó ân sủng càng chứa chan gấp bội.²¹ Như vậy, nếu tội lỗi đã thống trị bằng cách làm cho người ta phải chết, thì ân sủng cũng thống trị bằng cách làm cho người ta nên công chính để được sống đời đời, nhờ Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta.

Chương 6

Phép rửa

6. ¹ Vậy phải nói sao? Chúng ta cứ ở mãi trong tội lỗi, để ân sủng càng lan tràn ư?² Không phải thế! Chúng ta là những kẻ đã chết đối với tội lỗi, thì làm sao còn sống mãi trong tội được.³ Anh em không biết rằng: khi chúng ta được chìm vào nước thanh tẩy, để thuộc về Đức Ki-tô Giê-su, là chúng ta được chìm vào trong cái chết của Người sao?⁴ Vì được chìm vào trong cái chết của Người, chúng ta đã cùng được mai táng với Người. Bởi thế, cũng như Người đã được sống lại từ cõi chết nhờ quyền năng vinh hiển của Chúa Cha, thì chúng ta cũng được sống một đời sống mới.

⁵ Thật vậy, vì chúng ta đã nên một với Đức Ki-tô nhờ được chết như Người đã chết, thì chúng ta cũng sẽ nên một với Người, nhờ được sống lại như Người đã sống lại.⁶ Chúng ta biết rằng: con người cũ nơi chúng ta đã bị đóng đinh vào thập giá với Đức Ki-tô, như vậy, con người do tội lỗi thống trị đã bị huỷ diệt, để chúng ta không còn làm nô lệ cho tội lỗi nữa.⁷ Quả thế, ai đã chết, thì thoát khỏi quyền của tội lỗi.

⁸ Nếu chúng ta đã cùng chết với Đức Ki-tô, chúng ta cũng sẽ cùng sống với Người: đó là niềm tin của chúng ta.⁹ Thật vậy, chúng ta biết rằng: một khi Đức Ki-tô đã sống lại từ cõi chết, thì không bao giờ Người chết nữa, cái chết chẳng còn quyền chi đối với Người.¹⁰ Người đã chết, là chết đối với tội lỗi, và một lần là đủ. Nay Người sống, là sống cho Thiên Chúa.¹¹ Anh em cũng vậy, hãy coi mình như đã chết đối với tội lỗi, nhưng nay lại sống cho Thiên Chúa, trong Đức Ki-tô Giê-su.

Phục vụ tội lỗi và phục vụ sự công chính

¹² Vậy tội lỗi đừng có thống trị thân xác phải chết của anh em nữa, khiến anh em phải nghe theo những dục vọng của thân xác.¹³ Anh em đừng dùng chi thể của anh em như khí cụ để làm điều bất chính, phục vụ cho tội lỗi nữa. Trái lại, anh em là những người sống đã từ cõi chết trở về, anh em hãy hiến toàn thân cho Thiên Chúa, và dùng chi thể của anh em như khí cụ để làm điều công chính, phục vụ Thiên Chúa.¹⁴ Tội lỗi sẽ không còn quyền chi đối với anh em nữa, vì anh em không còn lệ thuộc vào Lễ Luật, nhưng lệ thuộc vào ân sủng.

Người tín hữu được giải thoát khỏi tội lỗi

¹⁵ Vậy thì sao? Chúng ta cứ phạm tội ư, vì chúng ta không còn lệ thuộc vào Lễ Luật, nhưng lệ thuộc vào ân sủng? Không đời nào!¹⁶ Anh em không biết sao? Khi đem thân làm nô lệ để vâng phục ai, thì anh em là nô lệ của người mà anh em vâng phục: hoặc làm nô lệ tội lỗi, thì sẽ phải chết; hoặc làm nô lệ phục vụ Thiên Chúa, thì sẽ được nên công chính.¹⁷ Tạ ơn Thiên Chúa! Trước kia anh em làm nô lệ tội lỗi, nhưng

nay anh em đã hết lòng vâng theo quy luật đạo lý đã đào tạo anh em.¹⁸ Anh em đã được giải thoát khỏi ách tội lỗi mà trở thành nô lệ sự công chính.¹⁹ Ấy là tôi nói theo kiểu người phạm, hợp với tầm hiểu biết yếu kém của anh em. Trước đây, anh em đã dùng chi thể của mình mà làm những điều ô uế và sự vô luân, để trở thành vô luân, thì nay anh em cũng hãy dùng chi thể làm nô lệ sự công chính để trở nên thánh thiện.

Kết quả của tội lỗi và kết quả của sự công chính

²⁰ Khi còn là nô lệ tội lỗi, anh em được tự do không phải làm điều công chính.²¹ Bây giờ anh em thu được kết quả nào, bởi làm những việc mà ngày nay anh em phải xấu hổ? Vì rốt cuộc những việc ấy đưa đến chỗ chết.²² Nhưng giờ đây anh em đã được giải thoát khỏi ách tội lỗi mà trở thành nô lệ của Thiên Chúa; anh em thu được kết quả là được trở nên thánh thiện, và rốt cuộc được sống đời đời.²³ Thật vậy, lương bổng mà tội lỗi trả cho người ta, là cái chết; còn ân huệ Thiên Chúa ban không, là sự sống đời đời trong Đức Ki-tô Giê-su, Chúa chúng ta.

Chương 7

Người tín hữu được giải thoát khỏi Lễ Luật

7. ¹ Thưa anh em, -tôi nói đây là nói với những người biết Luật- anh em không biết điều này sao: Luật chỉ có hiệu lực đối với người ta, bao lâu người ta còn sống?² Tỉ dụ như người đàn bà có chồng, thì luật buộc theo chồng bao lâu chồng còn sống. Nhưng nếu chồng chết, thì vợ không còn bị luật ràng buộc với chồng nữa.³ Vậy bao lâu chồng còn sống, mà vợ đi lấy người khác, thì sẽ bị gọi là kẻ ngoại tình. Nhưng nếu chồng chết, thì vợ được tự do không phải giữ luật đó nữa, và có đi lấy người khác, cũng không phải là ngoại tình.⁴ Đối với anh em cũng thế. Bởi được liên kết với thân thể Đức Ki-tô, anh em đã chết đối với Luật Mô-sê. Giờ đây, anh em thuộc về một người khác, tức là thuộc về Đấng đã được Thiên Chúa cho sống lại từ cõi chết, để chúng ta sinh hoa kết quả cho Thiên Chúa.⁵ Vì trước đây, khi chúng ta còn bị tính xác thịt chi phối, thì các đam mê tội lỗi dùng Lễ Luật mà hoạt động nơi các chi thể chúng ta, để chúng ta sinh hoa kết quả đưa tới cái chết.⁶ Nhưng nay, chúng ta không còn bị Lễ Luật ràng buộc nữa, vì chúng ta đã chết đối với cái vắn giam hãm chúng ta. Như vậy, chúng ta phục vụ Thiên Chúa theo tinh thần mới, chứ không theo bản văn cũ của Lễ Luật.

Vai trò của Lễ Luật

⁷ Vậy phải nói sao? Lễ Luật là tội chẳng? Không phải thế! Nhưng tôi đã chẳng biết tội là gì nếu không có Lễ Luật. Thật vậy, tôi đã chẳng biết ham muốn là gì, nếu Luật không dạy: Người không được ham muốn.⁸ Tội đã thừa cơ, dùng điều răn mà làm nảy sinh trong tôi đủ thứ ham muốn. Thật vậy, không có Lễ Luật thì tội đã chết rồi.

⁹ Xưa kia, không có Luật thì tôi sống; nhưng từ khi có điều răn thì tội bắt đầu sống,¹⁰ còn tôi thì chết. Thành thử điều răn lẽ ra phải đưa đến sự sống, lại dẫn tôi đến chỗ chết.¹¹ Quả thế, tội đã thừa cơ, dùng điều răn để quyến rũ tôi và cũng dùng điều răn đó để giết tôi.

¹² Như vậy, Lễ Luật là thánh, và điều răn cũng là thánh, đúng và tốt.¹³ Vậy phải chẳng điều tốt lại đã gây nên cái chết cho tôi? Không phải thế! Nhưng chính tội đã dùng điều tốt mà gây nên cái chết cho tôi: như vậy, tội để lộ chân tướng và cho thấy tất cả sức mạnh tội lỗi của nó.

Cuộc chiến đấu nội tâm

¹⁴ Vẫn biết rằng Lễ Luật là bởi Thần Khí, nhưng tôi thì lại mang tính xác thịt, bị bán làm tôi cho tội lỗi.¹⁵ Thật vậy, tôi làm gì tôi cũng chẳng hiểu: vì điều tôi muốn, thì tôi không làm, nhưng điều tôi ghét, thì tôi lại cứ làm.¹⁶ Nếu tôi cứ làm điều tôi không muốn, thì tức là tôi đồng ý với Lễ Luật và nhận rằng Lễ Luật là tốt.¹⁷ Vậy thật ra không còn phải là chính tôi làm điều đó, nhưng là tội vẫn ở trong tôi.¹⁸ Tôi biết rằng sự thiện không ở trong tôi, nghĩa là trong xác thịt tôi. Thật vậy, muốn sự thiện thì tôi có thể muốn, nhưng làm thì không.¹⁹ Sự thiện tôi muốn thì tôi không làm, nhưng sự ác tôi không muốn, tôi lại cứ làm.²⁰ Nếu tôi cứ làm điều tôi không muốn, thì không còn phải là chính tôi làm điều đó, nhưng là tội vẫn ở trong tôi.

²¹ Bởi đó tôi khám phá ra luật này: khi tôi muốn làm sự thiện thì lại thấy sự ác xuất hiện ngay.²² Theo con người nội tâm, tôi vui thích vì luật của Thiên Chúa;²³ nhưng trong các chi thể của tôi, tôi lại thấy một luật khác: luật này chiến đấu chống lại luật của lý trí và giam hãm tôi trong luật của tội là luật vẫn nằm sẵn trong các chi thể tôi.

²⁴ Tôi thật là một người khốn nạn! Ai sẽ giải thoát tôi khỏi thân xác phải chết này?²⁵ Tạ ơn Thiên Chúa, nhờ Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta!

Như vậy, nếu theo lý trí, thì tôi làm nô lệ luật của Thiên Chúa; nhưng theo xác thịt, thì tôi làm nô lệ luật của tội.

B. NGƯỜI TÍN HỮU SỐNG THEO THẦN KHÍ

Chương 8

Sống theo Thần Khí

8. ¹ Vậy giờ đây, những ai ở trong Đức Ki-tô Giê-su, thì không còn bị lên án nữa.² Thật vậy, luật của Thần Khí ban sự sống trong Đức Ki-tô Giê-su, đã giải thoát tôi khỏi luật của tội và sự chết.³ Điều mà Lễ Luật không thể làm được, vì bị tính xác thịt làm cho ra suy yếu, thì Thiên Chúa đã làm: khi sai chính Con mình đến mang thân xác giống như thân xác tội lỗi chúng ta để đền tội chúng ta, Thiên Chúa đã lên án tội trong thân xác Con mình.⁴ Thiên Chúa làm như vậy, để sự công chính mà Luật đòi hỏi được hoàn toàn thực hiện nơi chúng ta, là những người không sống theo tính xác thịt, nhưng theo Thần Khí.

⁵ Những ai sống theo tính xác thịt, thì hưởng về những gì thuộc tính xác thịt; còn những ai sống theo Thần Khí, thì hưởng về những gì thuộc Thần Khí.⁶ Hưởng đi của tính xác thịt là sự chết, còn hưởng đi của Thần Khí là sự sống và bình an.⁷ Thật vậy, hưởng đi của tính xác thịt là sự phản nghịch cùng Thiên Chúa, vì tính xác thịt không phục tùng luật của Thiên Chúa, mà cũng không thể phục tùng được.⁸ Những ai bị tính xác thịt chi phối thì không thể vừa lòng Thiên Chúa.⁹ Nhưng anh em không bị tính xác thịt chi phối, mà được Thần Khí chi phối, bởi vì Thần Khí của Thiên Chúa ngự trong anh em. Ai không có Thần Khí của Đức Ki-tô, thì không thuộc về Đức Ki-tô.¹⁰ Nhưng nếu Đức Ki-tô ở trong anh em, thì dầu thân xác anh em có phải chết vì tội đã phạm, Thần Khí cũng ban cho anh em được sống, vì anh em đã được trở nên công chính.¹¹ Lại nữa, nếu Thần Khí ngự trong anh em, Thần Khí của Đấng đã làm cho Đức Giê-su sống lại từ cõi chết, thì Đấng đã làm cho Đức Giê-su sống lại từ cõi chết, cũng sẽ dùng Thần Khí của Người đang ngự trong anh em, mà làm cho thân xác của anh em được sự sống mới.

¹² Vậy thưa anh em, chúng ta mang nợ, không phải mang nợ đối với tính xác thịt, để phải sống theo tính xác thịt.¹³ Vì nếu anh em sống theo tính xác thịt, anh em sẽ phải chết; nhưng nếu nhờ Thần Khí, anh em diệt trừ những hành vi của con người ích kỷ nơi anh em, thì anh em sẽ được sống.

Nhờ Thần Khí, chúng ta được làm con Thiên Chúa

¹⁴ Quả vậy, phàm ai được Thần Khí Thiên Chúa hướng dẫn, đều là con cái Thiên Chúa.¹⁵ Phần anh em, anh em đã không lãnh nhận Thần Khí khiến anh em trở thành nô lệ và phải sợ sệt như xưa, nhưng là Thần Khí làm cho anh em nên nghĩa tử, nhờ đó chúng ta được kêu lên: "Áp-ba! Cha ơi!"¹⁶ Chính Thần Khí chứng thực cho thần trí chúng ta rằng

chúng ta là con cái Thiên Chúa.¹⁷ Vậy đã là con, thì cũng là thừa kế, mà được Thiên Chúa cho thừa kế, thì tức là đồng thừa kế với Đức Ki-tô; vì một khi cùng chịu đau khổ với Người, chúng ta sẽ cùng được hưởng vinh quang với Người.

Vinh quang dành cho ta

¹⁸ Thật vậy, tôi nghĩ rằng: những đau khổ chúng ta chịu bây giờ sánh sao được với vinh quang mà Thiên Chúa sẽ mặc khải nơi chúng ta.¹⁹ Muôn loài thọ tạo những ngong ngóng đợi chờ ngày Thiên Chúa mặc khải vinh quang của con cái Người.²⁰ Quả thế, muôn loài đã lâm vào cảnh hư ảo, không phải vì chúng muốn, nhưng là vì Thiên Chúa bắt chịu vậy; tuy nhiên, vẫn còn niềm trông cậy²¹ là có ngày cũng sẽ được giải thoát, không phải lệ thuộc vào cảnh hư nát, mà được cùng với con cái Thiên Chúa chung hưởng tự do và vinh quang.²² Thật vậy, chúng ta biết rằng: cho đến bây giờ, muôn loài thọ tạo cùng rên siết và quằn quại như sắp sinh nở.²³ Không phải muôn loài mà thôi, cả chúng ta cũng rên siết trong lòng: chúng ta đã lãnh nhận Thần Khí như ân huệ mở đầu, nhưng còn trông đợi Thiên Chúa ban cho trọn quyền làm con, nghĩa là cứu chuộc thân xác chúng ta nữa.²⁴ Quả thế, chúng ta đã được cứu độ, nhưng vẫn còn phải trông mong. Thấy được điều mình trông mong, thì không còn phải là trông mong nữa: vì ai lại trông mong điều mình đã thấy rồi?²⁵ Nhưng nếu chúng ta trông mong điều mình chưa thấy, thì đó là chúng ta bền chí đợi chờ.

²⁶ Hơn nữa, lại có Thần Khí giúp đỡ chúng ta là những kẻ yếu hèn, vì chúng ta không biết cầu nguyện thế nào cho phải; nhưng chính Thần Khí cầu thay nguyện giúp chúng ta, bằng những tiếng rên siết khôn tả.²⁷ Và Thiên Chúa, Đấng thấu suốt tâm can, biết Thần Khí muốn nói gì, vì Thần Khí cầu thay nguyện giúp cho dân thánh theo đúng ý Thiên Chúa.

Ý định cứu độ của Thiên Chúa

²⁸ Chúng ta biết rằng: Thiên Chúa làm cho mọi sự đều sinh lợi ích cho những ai yêu mến Người, tức là cho những kẻ được Người kêu gọi theo như ý Người định.²⁹ Vì những ai Người đã biết từ trước, thì Người đã tiên định cho họ nên đồng hình đồng dạng với Con của Người, để Con của Người làm trưởng tử giữa một đàn em đồng đức.³⁰ Những ai Thiên Chúa đã tiên định, thì Người cũng kêu gọi; những ai Người đã kêu gọi, thì Người cũng làm cho nên công chính; những ai Người đã làm cho nên công chính, thì Người cũng cho hưởng phúc vinh quang.

Ca tụng tình yêu của Thiên Chúa

³¹ Vậy còn phải nói gì thêm nữa? Có Thiên Chúa bên đỡ chúng ta, ai còn chống lại được chúng ta?³² Đến như chính Con Một, Thiên Chúa cũng chẳng tha, nhưng đã trao nộp vì hết thầy chúng ta. Một khi đã ban Người Con đó, lẽ nào Thiên Chúa lại chẳng rộng ban tất cả cho chúng ta?³³ Ai sẽ buộc tội những người Thiên Chúa đã chọn? Chẳng lẽ Thiên Chúa, Đấng làm cho nên công chính?³⁴ Ai sẽ kết án họ? Chẳng lẽ Đức Giê-su Ki-tô, Đấng đã chết, hơn nữa, đã sống lại, và đang ngự bên hữu Thiên Chúa mà chuyển cầu cho chúng ta?

³⁵ Ai có thể tách chúng ta ra khỏi tình yêu của Đức Ki-tô? Phải chăng là gian truân, khốn khổ, đói rách, hiểm nguy, bắt bớ, gươm giáo?³⁶ Như có lời chép: Chính vì Ngài mà mỗi ngày chúng con bị giết, bị coi như bầy cừu để sát sinh.

³⁷ Nhưng trong mọi thử thách ấy, chúng ta toàn thắng nhờ Đấng đã yêu mến chúng ta.

³⁸ Đúng thế, tôi tin chắc rằng: cho dầu là sự chết hay sự sống, thiên thần hay ma vương quỷ lực, hiện tại hay tương lai, hoặc bất cứ sức mạnh nào,³⁹ trời cao hay vực thẳm hay bất cứ một loài thọ tạo nào khác, không có gì tách được chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa thể hiện nơi Đức Ki-tô Giê-su, Chúa chúng ta.

C. VẤN ĐỀ ÍT-RA-EN KHÔNG TIN

Chương 9

Các đặc ân dành cho Ít-ra-en

9. ¹ Có Đức Ki-tô chứng giám, tôi xin nói sự thật, tôi không nói dối và lương tâm tôi, được Thánh Thần hướng dẫn, cũng làm chứng cho tôi rằng:² lòng tôi rất đổi ưu phiền và đau khổ mãi không ngơi.³ Quả vậy, giả như vì anh em đồng bào của tôi theo huyết thống, mà tôi có bị nguyên rủa và xa lìa Đức Ki-tô, thì tôi cũng cam lòng.⁴ Họ là người Ít-ra-en, họ đã được Thiên Chúa nhận làm con, được Người cho thấy vinh quang, ban tặng các giao ước, lề luật, một nền phụng tự và các lời hứa;⁵ họ là con cháu các tổ phụ; và sau hết, chính Đức Ki-tô, xét theo huyết thống, cũng cùng một nòi giống với họ. Người là Thiên Chúa, Đấng vượt trên mọi sự. Chúc tụng Người đến muôn thuở muôn đời. A-men.

Thiên Chúa không thất tín

⁶ Nói thế không có nghĩa là lời Thiên Chúa đã hoá ra vô hiệu. Vì không phải tất cả con cháu ông Áp-ra-ham đều là dân Ít-ra-en;⁷ cũng như không phải vì họ thuộc dòng dõi ông Áp-ra-ham mà họ đều là con cái ông. Nhưng chính dòng dõi I-xa-ác mới được mang tên người,⁸ nghĩa là không phải hễ là con đẻ của ông Áp-ra-ham, thì là con cái Thiên Chúa; nhưng con cái sinh ra do lời Thiên Chúa hứa mới được kể là chính tông.⁹ Thật vậy, lời hứa là thế này: Sang năm, cũng vào thời kỳ này, Ta sẽ trở lại và Xa-ra sẽ có một con trai.¹⁰ Không phải chỉ có thế: bà Rê-bê-ca đã có thai với một người duy nhất là ông I-xa-ác, tổ tiên chúng ta.¹¹ Nhưng khi các con bà chưa sinh ra, và do đó chưa làm gì tốt hay xấu, thì Thiên Chúa đã nói với bà: Chẳng anh sẽ làm tôi thẳng em. Như vậy là để giữ vững kế hoạch Thiên Chúa đã tự do chọn lựa,¹² mà chọn không dựa vào việc người ta làm, nhưng dựa vào ý muốn của Thiên Chúa là Đấng kêu gọi.¹³ Như có lời chép: Ta yêu Gia-cóp mà ghét Ê-xau.

Thiên Chúa không bất công

¹⁴ Vậy phải nói sao? Chẳng lẽ Thiên Chúa bất công ư? Không phải thế!¹⁵ Quả vậy, Thiên Chúa đã phán với ông Mô-sê: Ta muốn thương xót ai thì thương xót, muốn cảm thương ai thì cảm thương.¹⁶ Vậy người ta được chọn không phải vì muốn hay chạy vạy, nhưng vì được Thiên Chúa thương xót.¹⁷ Quả thế, trong Kinh Thánh, Thiên Chúa cũng nói với Pha-ra-ô: Ta đã cất nhắc người lên, chính là để dùng người làm cơ cho mọi người thấy sức mạnh của Ta, và để cho danh Ta lẫy lừng trên khắp hoàn cầu.¹⁸ Vậy Thiên Chúa thương xót ai là tùy ý Người, và làm cho ai ra cứng cổ cũng tùy ý Người.

¹⁹ Hẳn bạn sẽ nói với tôi: "Vậy Thiên Chúa còn trách gì nữa? Vì ai cưỡng lại được ý Người?"²⁰ Hỡi người, bạn là ai mà dám cãi lại Thiên Chúa? Chẳng lẽ sản phẩm lại nói với người sản xuất: Sao ông làm ra tôi như thế này?²¹ Phải chăng thợ gốm không có quyền dùng đất sét theo ý mình: từ cùng một nắm đất mà nắn ra đồ vật khác nhau, cái thì dùng vào việc cao quý, cái thì dùng vào việc thấp hèn.²² Thiên Chúa cũng vậy: dù muốn cho thấy cơn thịnh nộ và cho biết sức mạnh của Người, nhưng Người đã hết lòng kiên nhẫn chịu đựng những kẻ đáng hứng chịu cơn thịnh nộ và chờ sẵn ngày diệt vong.²³ Thiên Chúa cũng muốn cho biết vinh quang của Người dồi dào biết mấy đối với những kẻ được Người thương xót, những kẻ mà Người đã chuẩn bị trước cho họ lãnh nhận vinh quang đó.²⁴ Những kẻ ấy là chính chúng ta. Thiên Chúa đã kêu gọi chúng ta là những người không phải chỉ thuộc dân Do-thái, mà còn thuộc các dân ngoại nữa.

Cựu Ước thấy trước Ít-ra-en sẽ thất trung và dân ngoại sẽ được kêu gọi

²⁵ Đó chính là điều Thiên Chúa phán trong sách Hô-sê: Dân trước đây không phải dân của Ta, Ta sẽ gọi là Dân của Ta; người chẳng được yêu, Ta sẽ gọi là Người Yêu.²⁶ Và chính ở nơi đã nói về họ: "Các người không phải là dân của Ta", thì ở đó họ sẽ được gọi là con cái của Thiên Chúa hằng sống.²⁷ Ngôn sứ I-sai-a đã lớn tiếng nói về dân Ít-ra-en rằng: Dù số con cái Ít-ra-en có nhiều như cát biển, thì chỉ phần còn sót lại mới được cứu.²⁸ Quả thế, Đức Chúa sẽ thực hiện lời Người cách trọn vẹn và mau chóng trên mặt đất.²⁹ Như ngôn sứ I-sai-a đã tiên báo: Nếu như Đức Chúa các đạo binh chẳng chữa lại cho chúng ta kẻ nổi dối, thì chúng ta đã trở nên như thành Xơ-đôm, và giống như thành Gô-mô-ra rồi.

³⁰ Vậy phải nói sao? Phải nói rằng: các dân ngoại không tìm cách để được nên công chính, thì được nên công chính, mà được nên công chính là nhờ đức tin.³¹ Còn dân Ít-ra-en tìm một luật làm cho họ nên công chính thì lại không đạt tới Luật đó.³² Tại sao thế? Tại vì họ không tìm cách nên công chính nhờ đức tin, nhưng nhờ việc làm. Họ đã vấp phải hòn đá làm cho vấp,³³ như có lời chép rằng: Này đây Ta đặt tại Xi-on một hòn đá làm cho vấp, một tảng đá làm cho ngã; nhưng kẻ tin vào đó sẽ không phải thất vọng.

Chương 10

Ít-ra-en không nhận biết rằng Thiên Chúa làm cho con người nên công chính

10. ¹ Thưa anh em, lòng tôi những ước mong và tôi cầu xin cho dân Do-thái được cứu độ.² Quả thế, tôi làm chứng cho họ là họ có lòng nhiệt thành đối với Thiên Chúa, nhưng lòng nhiệt thành đó không được sáng suốt³ họ không nhận biết rằng chính Thiên Chúa làm cho người ta nên công chính, và họ tìm cách nên công chính tự sức mình. Như vậy là họ không tuân theo đường lối Thiên Chúa làm cho người ta nên công chính.⁴ Quả thế, cứu cánh của Lễ Luật là Đức Ki-tô, khiến bất cứ ai tin đều được nên công chính.

Ông Mô-sê báo trước con người được nên công chính nhờ đức tin

⁵ Về việc người ta được nên công chính nhờ Lễ Luật, ông Mô-sê có viết: Ai thực hành những điều Lễ Luật dạy, thì nhờ đó sẽ được sống.⁶ Còn về

việc người ta được nên công chính nhờ đức tin, thì có lời nói: Đừng tự hỏi: ai sẽ lên trời? ngụ ý là: để đem Đức Ki-tô xuống.⁷ Cũng đừng hỏi: Ai sẽ xuống âm phủ? ngụ ý là: để đưa Đức Ki-tô lên từ cõi chết.⁸ Vậy Kinh Thánh nói gì? Thưa: Lời Thiên Chúa ở gần bạn, ngay trên miệng, ngay trong lòng. Lời đó chính là lời chúng tôi rao giảng để khơi dậy đức tin.⁹ Nếu miệng bạn tuyên xưng Đức Giê-su là Chúa, và lòng bạn tin rằng Thiên Chúa đã làm cho Người sống lại từ cõi chết, thì bạn sẽ được cứu độ.¹⁰ Quả thế, có tin thật trong lòng, mới được nên công chính; có xưng ra ngoài miệng, mới được ơn cứu độ.¹¹ Kinh Thánh nói: Mọi kẻ tin vào Người sẽ không phải thất vọng.¹² Như vậy, không có sự khác biệt giữa người Do-thái và người Hy-lạp, vì tất cả đều có cùng một Chúa, là Đấng quảng đại đối với tất cả những ai kêu cầu Người.¹³ Vì: Tất cả những ai kêu cầu danh Đức Chúa sẽ được cứu thoát.

Ít-ra-en không tự bào chữa

¹⁴ Thế nhưng làm sao họ kêu cầu Đấng họ không tin? Làm sao họ tin Đấng họ không được nghe? Làm sao mà nghe, nếu không có ai rao giảng?¹⁵ Làm sao mà rao giảng, nếu không được sai đi? Như có lời chép: Đẹp thay bước chân những sứ giả loan báo tin mừng!¹⁶ Nhưng không phải mọi người đều đã vâng theo Tin Mừng; chính ngôn sứ I-sai-a đã nói: Lạy Đức Chúa, ai đã tin khi nghe chúng con giảng?¹⁷ Ấy vậy, có đức tin là nhờ nghe giảng, mà nghe giảng là nghe công bố lời Đức Ki-tô.

¹⁸ Nhưng tôi xin hỏi: Phải chăng họ đã không được nghe giảng? Có chứ! Tiếng các ngài đã dội khắp hoàn cầu, và thông điệp loan đi tới chân trời góc biển.

¹⁹ Tôi xin hỏi thêm: Phải chăng dân Ít-ra-en đã không hiểu? Trước hết, ông Mô-sê nói: Ta sẽ làm cho các người ganh tị với một dân không đáng gọi là dân, tức giận một dân ngu đần.²⁰ Ông I-sai-a còn dám nói: Những kẻ không tìm Ta, lại được gặp Ta; những kẻ không hỏi Ta, Ta đã xuất hiện cho chúng thấy.

²¹ Còn về dân Ít-ra-en, ông nói: Suốt ngày Ta dang tay kêu gọi một dân không vâng lời và ngỗ nghịch.

Chương 11

Phần còn sót lại của Ít-ra-en

11. ¹ Vậy tôi xin hỏi: Phải chăng Thiên Chúa đã ruồng bỏ dân Người? Không phải thế! Chính tôi đây cũng là người Ít-ra-en, thuộc dòng dõi

Áp-ra-ham, thuộc chi tộc Ben-gia-min.² Thiên Chúa không ruồng bỏ dân Người, dân mà Người đã biết từ trước. Anh em chẳng biết truyện ông Ê-li-a trong Kinh Thánh sao? Khi cầu nguyện với Thiên Chúa, ông đã tố cáo dân Ít-ra-en rằng:³ Lạy Chúa, các ngôn sứ của Ngài, chúng đã giết chết; bàn thờ của Ngài, chúng đã phá huỷ. Chỉ còn sót lại một mình con, thế mà chúng cũng đang tìm hại mạng sống con.⁴ Thiên Chúa trả lời ông thế nào? Ta chữa lại cho Ta bảy ngàn người, là những kẻ đã không quỳ gối thờ thần Ba-an.⁵ Ngày nay cũng vậy, còn sót lại một số người được tuyển chọn nhờ ân sủng của Thiên Chúa.⁶ Nhưng nếu được chọn nhờ ân sủng, thì không phải là do việc làm, chẳng vậy ân sủng không còn là ân sủng nữa.

⁷ Vậy thì sao? Điều mà Ít-ra-en tìm kiếm, thì họ đã không đạt được; nhưng những kẻ được tuyển chọn đã đạt được. Còn những người khác thì đã ra cứng lòng,⁸ như có lời chép: Thiên Chúa đã cho họ một thần khí hôn mê, cho họ mắt để không thấy, tai để không nghe, mãi cho đến ngày nay.⁹ Vua Đa-vít cũng nói: Ước gì bàn tiệc của chúng nên dỏ, nên bầy cho chúng sa vào, và nên cứ vấp ngã, nên hình phạt đích đáng!¹⁰ Ước gì mắt chúng mù đi không thấy nữa và lưng sụm xuống đến mãn đời.

Thiên Chúa sẽ khôi phục Ít-ra-en

¹¹ Vậy tôi xin hỏi: Phải chăng Ít-ra-en đã vấp đến mức phải ngã quy? Không phải thế! Nhưng vì họ sa ngã mà Thiên Chúa cho các dân ngoại hưởng ơn cứu độ, khiến họ phải ganh tị.¹² Nếu vì người Do-thái sa ngã mà thế giới được ơn phúc dồi dào, nếu vì họ suy vi mà các dân ngoại được ơn phúc dồi dào, thì khi họ trở về đông đủ, tình trạng còn tốt đẹp hơn biết mấy!¹³ Tôi xin ngỏ lời với anh em là những người gốc dân ngoại. Với tư cách là Tông Đồ các dân ngoại, tôi coi trọng chức vụ của tôi,¹⁴ mong sao nhờ vậy mà tôi làm cho anh em đồng bào tôi phải ganh tị, và tôi cứu được một số anh em đó.¹⁵ Thật vậy, nếu vì họ bị gạt ra một bên mà thế giới được hoà giải với Thiên Chúa, thì việc họ được thâu nhận lại là gì, nếu không phải là từ cõi chết bước vào cõi sống?

Cây ô-liu dại và cây ô-liu tốt

¹⁶ Nếu cái bánh đầu tiên mà thánh thì cả khối bột làm bánh cũng vậy; nếu rễ cây mà thánh, thì cành cây cũng vậy.¹⁷ Một số cành cây ô-liu đã bị chặt đi, còn bạn là ô-liu dại đã được tháp vào đó, và cùng được hưởng sự sống dồi dào từ rễ cây ô-liu chính.¹⁸ Vì thế, bạn đừng có lên mặt khinh để các cành khác. Thì bạn cứ lên mặt đi! Đâu phải bạn mang rễ, mà là rễ mang bạn!¹⁹ Có lẽ bạn sẽ nói: "Một số cành đã bị

chặt đi, để tôi được tháp vào.”²⁰ Đúng thế! Vì họ không tin mà đã bị chặt đi, còn bạn vì tin mà còn đó. Đừng có tự cao tự đại, nhưng phải sợ thì hơn.²¹ Thật vậy, nếu những cành tự nhiên, mà Thiên Chúa đã không tha, thì Người cũng sẽ chẳng tha bạn đâu.²² Bạn hãy xem Thiên Chúa nhân từ và nghiêm khắc thế nào: Người nghiêm khắc với những kẻ sa ngã, nhưng nhân từ với bạn, cứ một mực cậy nhờ vào lòng nhân từ đó. Chẳng vậy, cả bạn nữa cũng sẽ bị chặt đi.²³ Còn người Do-thái, nếu họ từ bỏ thái độ ngoan cố chẳng chịu tin, thì họ sẽ được tháp vào, vì Thiên Chúa thừa sức tháp họ một lần nữa.²⁴ Nếu bạn vốn là cành của cây ô-liu dại, mà còn được chặt đi và tháp vào cây ô-liu tốt, trái lẽ tự nhiên, thì phương chi họ vốn là những cành của cây ô-liu chính, họ lại càng có thể được tháp vào cây cũ.

Ít-ra-en sẽ trở lại

²⁵ Thưa anh em, tôi không muốn anh em chẳng hay biết mầu nhiệm này, để anh em đừng tự cho mình là khôn, đó là: một phần dân Ít-ra-en đã ra cứng lòng, cho đến khi các dân ngoại gia nhập đông đủ.²⁶ Như vậy, toàn thể Ít-ra-en sẽ được cứu độ, như có lời chép: Từ núi Xi-on, vị Cứu Tinh sẽ đến, Người sẽ loại bỏ những điều vô đạo khỏi nhà Gia-cóp.²⁷ Đó sẽ là giao ước của Ta với chúng, khi Ta xoá bỏ tội lỗi chúng.

²⁸ Đối chiếu với Tin Mừng thì họ là thù địch, điều đó có lợi cho anh em; nhưng theo ơn tuyển chọn, họ là những người được yêu thương, và đó là nhờ các tổ phụ.²⁹ Quả thế, khi Thiên Chúa đã ban ơn và kêu gọi, thì Người không hề đổi ý.

³⁰ Thật vậy, trước kia anh em đã không vâng phục Thiên Chúa, nhưng nay anh em đã được thương xót, vì họ không vâng phục;³¹ họ cũng thế: nay họ không vâng phục Thiên Chúa, vì Người thương xót anh em, nhưng đó là để chính họ cũng được thương xót.³² Quả thế, Thiên Chúa đã giam hãm mọi người trong tội không vâng phục, để thương xót mọi người.

Ca tụng thánh ý nhiệm mầu

³³ Sự giàu có, khôn ngoan và thông suốt của Thiên Chúa sâu thẳm dường nào! Quyết định của Người, ai dò cho thấu! Đường lối của Người, ai theo dõi được!³⁴ Thật vậy, ai đã biết tư tưởng của Chúa? Ai đã làm cố vấn cho Người?³⁵ Ai đã cho Người trước, để Người phải trả lại sau?³⁶ Vì muôn vật đều do Người mà có, nhờ Người mà tồn tại và quy hướng về Người. Xin tôn vinh Thiên Chúa đến muôn đời! A-men.

KHUYÊN NHỦ

Chương 13

Cách thức xứng hợp để thờ phượng Thiên Chúa

12. ¹ Thưa anh em, vì Thiên Chúa thương xót chúng ta, tôi khuyên nhủ anh em hãy hiến dâng thân mình làm của lễ sống động, thánh thiện và đẹp lòng Thiên Chúa. Đó là cách thức xứng hợp để anh em thờ phượng Người.² Anh em đừng có rập theo đời này, nhưng hãy cải biến con người anh em bằng cách đổi mới tâm thần, hầu có thể nhận ra đâu là ý Thiên Chúa: cái gì là tốt, cái gì đẹp lòng Chúa, cái gì hoàn hảo.

Sống khiêm nhường và bác ái trong cộng đoàn

³ Dựa vào ân sủng Thiên Chúa đã ban cho tôi, tôi xin nói với từng người trong anh em: đừng đi quá mức khi đánh giá mình, nhưng hãy đánh giá mình cho đúng mức, mỗi người tùy theo lượng đức tin Thiên Chúa đã phân phát cho.⁴ Cũng như trong một thân thể, chúng ta có nhiều bộ phận, mà các bộ phận không có cùng một chức năng,⁵ thì chúng ta cũng vậy: tuy nhiều nhưng chỉ là một thân thể trong Đức Kitô, mỗi người liên đới với những người khác như những bộ phận của một thân thể.⁶ Chúng ta có những đặc sủng khác nhau, tùy theo ân sủng Thiên Chúa ban cho mỗi người. Được ơn làm ngôn sứ, thì phải nói sao cho phù hợp với đức tin.⁷ Được ơn phục vụ, thì phải phục vụ. Ai dạy bảo, thì cứ dạy bảo.⁸ Ai khuyên răn, thì cứ khuyên răn. Ai phân phát, thì phải chân thành. Ai chủ tọa, thì phải có nhiệt tâm. Ai làm việc bác ái thì vui vẻ mà làm.

⁹ Lòng bác ái không được giả hình giả bộ. Anh em hãy ghét điều dữ, tha thiết với điều lành;¹⁰ thương mến nhau với tình huynh đệ, coi người khác trọng hơn mình;¹¹ nhiệt thành, không trễ nải; lấy tinh thần sốt sắng mà phục vụ Chúa.¹² Hãy vui mừng vì có niềm hy vọng, cứ kiên nhẫn lúc gặp gian truân, và chuyên cần cầu nguyện.¹³ Hãy chia sẻ với những người trong dân thánh đang lâm cảnh thiếu thốn, và ân cần tiếp đãi khách đến nhà.

Bác ái đối với mọi người, kể cả thù địch

¹⁴ Hãy chúc lành cho những người bắt bớ anh em, chúc lành chứ đừng nguyền rủa;¹⁵ vui với người vui, khóc với người khóc.¹⁶ Hãy đồng tâm nhất trí với nhau, đừng tự cao tự đại, nhưng ham thích những gì hèn mọn. Anh em đừng cho mình là khôn ngoan,¹⁷ đừng lấy ác báo ác, hãy chú tâm vào những điều mọi người cho là tốt.¹⁸ Hãy làm tất cả những gì anh em có thể làm được, để sống hoà thuận với mọi người.¹⁹ Anh em thân mến, đừng tự mình báo oán, nhưng hãy để cho cơn thịnh nộ

của Thiên Chúa làm việc đó, vì có lời chép: Đức Chúa phán: Chính Ta sẽ báo oán, chính Ta sẽ đáp trả.²⁰ Trái lại, kẻ thù người có đói, hãy cho nó ăn; có khát, hãy cho nó uống; làm như vậy, người sẽ chất than hồng lên đầu nó.²¹ Đừng để cho sự ác thắng được mình, nhưng hãy lấy thiện mà thắng ác.

Chương 13

Phục tùng chính quyền

13. ¹ Mọi người phải phục tùng chính quyền, vì không có quyền bính nào mà không bởi Thiên Chúa, và những quyền bính hiện hữu là do Thiên Chúa thiết lập.² Như vậy, ai chống đối quyền bính là chống lại trật tự Thiên Chúa đặt ra, và kẻ nào chống lại sẽ chuốc lấy án phạt.³ Thật thế, làm điều thiện thì không phải sợ nhà chức trách, có làm điều ác mới phải sợ. Bạn muốn khỏi phải sợ chính quyền ư? Hãy làm điều thiện, và bạn sẽ được họ khen ngợi,⁴ vì chính quyền là người thừa hành của Thiên Chúa để giúp bạn làm điều thiện. Nhưng nếu bạn làm điều ác, thì hãy sợ, vì họ mang gươm không phải không có lý do. Thật vậy, họ là người thừa hành của Thiên Chúa để giáng cơn thịnh nộ của Người xuống kẻ làm điều ác.⁵ Vì lẽ đó, cần thiết phải phục tùng, không những vì sợ bị phạt, mà còn vì lương tâm.⁶ Đó cũng là lý do khiến anh em nộp thuế: nhân viên thu thuế là những người phục vụ Thiên Chúa, khi chu toàn phận sự.⁷ Anh em nợ ai cái gì, thì hãy trả cho người ta cái đó: nộp sưu cho người đòi sưu, trả thuế cho người đòi thuế, sợ người phải sợ, kính người phải kính.

Yêu thương là chu toàn Lễ Luật

⁸ Anh em đừng mắc nợ gì ai, ngoài món nợ tương thân tương ái; vì ai yêu người, thì đã chu toàn Lễ Luật.⁹ Thật thế, các điều răn như: Người không được ngoại tình, không được giết người, không được trộm cắp, không được ham muốn, cũng như các điều răn khác, đều tóm lại trong lời này: Người phải yêu người thân cận như chính mình.¹⁰ Đã yêu thương thì không làm hại người đồng loại; yêu thương là chu toàn Lễ Luật vậy.

Người tín hữu là con cái ánh sáng

¹¹ Phải như thế, vì anh em biết chúng ta đang sống trong thời nào. Đã đến lúc anh em phải thức dậy, vì hiện nay ngày Thiên Chúa cứu độ chúng ta đã gần hơn trước kia, khi chúng ta mới tin đạo.¹² Đêm sắp tàn, ngày gần đến. Vậy chúng ta hãy loại bỏ những việc làm đen tối, và cầm lấy vũ khí của sự sáng để chiến đấu.¹³ Chúng ta hãy ăn ở cho

đứng đắn như người đang sống giữa ban ngày: không chè chén say sưa, không chơi bời dâm dăng, cũng không cãi cọ ghen tương.¹⁴ Nhưng anh em hãy mặc lấy Chúa Giê-su Ki-tô, và đừng chiều theo tính xác thịt mà thoả mãn các dục vọng.

Chương 14

Bác ái đối với người yếu tin

14. ¹ Anh em hãy đón nhận người yếu đức tin và đừng tranh luận với họ.² Có người tin mình ăn được mọi thứ, có người vì yếu chỉ ăn rau.³ Người ăn đừng có khinh kẻ không ăn, còn kẻ không ăn cũng đừng xét đoán người ăn, vì Thiên Chúa đã đón nhận người ấy.⁴ Bạn là ai mà xét đoán người nhà của kẻ khác? Nó đứng hay nó ngã, đó là việc của chủ nó. Nhưng nó sẽ đứng, vì Chúa có khả năng làm cho nó đứng.⁵ Người thì cho rằng: ngày này trọng hơn ngày khác; kẻ thì lại nghĩ: ngày nào cũng như nhau. Trong thâm tâm, mỗi người phải có xác tín.⁶ Ai để ý đến ngày này ngày nọ, thì làm thế để kính Chúa. Người ăn, thì vì Chúa mà ăn, bởi lẽ họ tạ ơn Thiên Chúa. Còn người không ăn, thì không ăn vì Chúa, họ cũng tạ ơn Thiên Chúa.⁷ Thật vậy, không ai trong chúng ta sống cho chính mình, cũng như không ai chết cho chính mình.⁸ Chúng ta có sống là sống cho Chúa, mà có chết cũng là chết cho Chúa. Vậy, dù sống, dù chết, chúng ta vẫn thuộc về Chúa;⁹ vì Đức Ki-tô đã chết và sống lại chính là để làm Chúa kẻ sống cũng như kẻ chết.¹⁰ Thế mà bạn, sao bạn lại xét đoán người anh em? Và bạn nữa, sao bạn khinh dễ người anh em? Quả thế, tất cả chúng ta sẽ phải ra trước tòa Thiên Chúa,¹¹ vì có lời chép rằng: Đức Chúa phán: Ta lấy sự sống Ta mà thề: mọi người sẽ quỳ gối lạy Ta, và mọi miệng lưỡi phải xưng tụng Thiên Chúa.¹² Như vậy, mỗi người trong chúng ta sẽ phải trả lời về chính mình trước mặt Thiên Chúa.

¹³ Vậy chúng ta đừng xét đoán nhau nữa. Tốt hơn, anh em hãy xét sao để tránh gây cố cho anh em mình phải vấp hay phải ngã.¹⁴ Trong Chúa Giê-su, tôi biết và xác tín rằng không có gì tự nó là ô uế; có ô uế là chỉ đối với người cho nó là ô uế.¹⁵ Nếu vì bạn ăn một thức ăn, mà bạn làm phiền lòng người anh em, thì bạn không còn sống theo đức ái nữa. Đừng vì chuyện ăn uống mà làm cho người anh em của bạn phải hư mất, vì Đức Ki-tô đã chết cho người ấy.

¹⁶ Vậy đừng để cho thiên hạ chê bai điều mà anh em cho là tốt.¹⁷ Vì Nước Thiên Chúa không phải là chuyện ăn chuyện uống, nhưng là sự công chính, bình an và hoan lạc trong Thánh Thần.¹⁸ Ai phục vụ Đức Ki-tô như thế, thì đẹp lòng Thiên Chúa và được người ta quý trọng.¹⁹ Vậy chúng ta hãy theo đuổi những gì đem lại bình an và những gì xây

dựng cho nhau.²⁰ Đừng vì một thức ăn mà phá huỷ công trình Thiên Chúa. Đã hẳn, mọi thức ăn đều thanh sạch; nhưng ăn mà gây có vấp ngã, thì là điều xấu.²¹ Tốt nhất là đừng ăn thịt, uống rượu, và tránh những gì có thể gây có vấp ngã.

²² Bạn xác tín điều gì, thì cứ giữ lấy cho mình trước mặt Thiên Chúa. Phúc thay ai không cho mình là có lỗi khi quyết định làm điều gì!²³ Còn ai hồ nghi mà cứ ăn, thì bị kết án, vì hành động không do xác tín. Hành động nào không do xác tín đều là tội.

Chương 15

15. ¹ Bốn phận của chúng ta, những người có đức tin vững mạnh, là phải nâng đỡ những người yếu đuối, không có đức tin vững mạnh, chứ không phải chiều theo sở thích của mình.² Mỗi người chúng ta hãy chiều theo sở thích kẻ khác, vì lợi ích của họ, và để xây dựng.³ Thật vậy, Đức Ki-tô đã không chiều theo sở thích của mình; trái lại, như có lời chép: Lời kẻ thoá mạ Ngài, này chính con hứng chịu.⁴ Quả thế, mọi lời xưa đã chép trong Kinh Thánh, đều được chép để dạy dỗ chúng ta. Những lời ấy làm cho chúng ta nên kiên nhẫn, và an ủi chúng ta, để nhờ đó chúng ta vững lòng trông cậy.

⁵ Xin Thiên Chúa là nguồn kiên nhẫn và an ủi, làm cho anh em được đồng tâm nhất trí với nhau, như Đức Ki-tô Giê-su đòi hỏi.⁶ Nhờ đó, anh em sẽ có thể hiệp ý đồng thanh mà tôn vinh Thiên Chúa, là Thân Phụ Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta.

⁷ Vậy, anh em hãy đón nhận nhau, như Đức Ki-tô đã đón nhận anh em, để làm rạng danh Thiên Chúa.⁸ Thật vậy, tôi xin quả quyết: Đức Ki-tô có đến phục vụ những người được cắt bì, để thực hiện những gì Thiên Chúa đã hứa với tổ tiên họ, đó là do lòng trung thành của Thiên Chúa.⁹ Còn các dân ngoại có được tôn vinh Thiên Chúa, thì đó là do lòng thương xót của Người, như có lời chép: Vì thế giữa muôn dân con cất lời cảm tạ, dâng điệu hát cung đàn ca mừng danh thánh Chúa.¹⁰ Chỗ khác lại chép: Hỡi chư dân, hãy vui mừng với dân Thiên Chúa!¹¹ Chỗ khác nữa: Muôn nước hỡi, nào ca ngợi Chúa, ngàn dân ơi, hãy chúc tụng Người!¹² Ông I-sai-a cũng nói: Từ gốc tổ Giê-sê sẽ xuất hiện một mầm non, một Đấng sẽ đứng lên lãnh đạo chư dân. Chư dân sẽ hy vọng nơi Người.

¹³ Xin Thiên Chúa là nguồn hy vọng, ban cho anh em được chan chứa niềm vui và bình an nhờ đức tin, để nhờ quyền năng của Thánh Thần, anh em được tràn trề hy vọng.

KẾT

Công việc phục vụ của thánh Phao-lô

¹⁴ Thưa anh em, chính tôi, tôi tin chắc rằng anh em có đầy thiện chí, thừa hiểu biết và có khả năng khuyên bảo nhau.¹⁵ Trong thư này, đôi chỗ tôi đã nói hơi mạnh, chẳng qua là để nhắc lại cho anh em điều anh em đã biết. Tôi viết thế là dựa vào ân sủng Thiên Chúa đã ban cho tôi¹⁶ làm người phục vụ Đức Giê-su Ki-tô giữa các dân ngoại, lo việc tế tự là rao giảng Tin Mừng của Thiên Chúa, để các dân ngoại được Thánh Thần thánh hoá mà trở nên một lễ phẩm đẹp lòng Thiên Chúa.

¹⁷ Vậy, trong Đức Ki-tô Giê-su, tôi có quyền hãnh diện về công việc phục vụ Thiên Chúa.¹⁸ Thật thế, tôi đâu dám nhắc đến chuyện nào khác, ngoài những gì Đức Ki-tô đã dùng tôi mà thực hiện để đưa các dân ngoại về phục vụ Thiên Chúa, thực hiện bằng lời nói việc làm,¹⁹ bằng sức mạnh của những dấu lạ điềm thiêng, bằng quyền năng của Thánh Thần. Như vậy, từ Giê-ru-sa-lem, đi vòng đến tận miền I-ly-ri, tôi đã làm tròn sứ mạng loan báo Tin Mừng Đức Ki-tô.²⁰ Nhưng tôi chỉ có tham vọng là loan báo Tin Mừng ở những nơi người ta chưa được nghe nói đến danh Đức Ki-tô. Tôi làm thế vì không muốn xây dựng trên nền móng người khác đã đặt.²¹ Trái lại, như có lời chép: Những kẻ đã không được loan báo về Người, sẽ thấy, những kẻ đã không được nghe nói về Người, sẽ hiểu.

Dự định mấy chuyến đi

²² Chính vì lẽ đó mà đã bao lần tôi bị ngăn trở không thể đến với anh em.²³ Nhưng bây giờ tôi không còn môi trường hoạt động trong những vùng này nữa; đằng khác, từ nhiều năm nay, tôi vẫn ước ao đến thăm anh em,²⁴ khi nào tôi sang Tây Ban Nha. Tôi hy vọng trên đường đi sẽ ghé thăm anh em, và được anh em tiễn đưa qua đó, sau khi được thoả mãn phần nào vì đã gặp anh em.²⁵ Nhưng bây giờ tôi còn phải đi Giê-ru-sa-lem để phục vụ dân thánh ở đó,²⁶ vì miền Ma-kê-đô-ni-a và miền A-khai-a đã có nhã ý đóng góp để giúp những người nghèo trong số dân thánh ở Giê-ru-sa-lem.²⁷ Họ đã có nhã ý làm như vậy, nhưng thực ra họ cũng có bổn phận đối với dân thánh ở đó. Bởi vì các dân ngoại đã được chia sẻ các phúc lộc thiêng liêng của dân thánh ở Giê-ru-sa-lem, thì họ cũng có bổn phận dùng của cải vật chất mà giúp đỡ lại.²⁸ Vậy khi đã hoàn thành công việc ấy và đã chính thức chuyển giao kết quả cuộc lạc quyền, tôi sẽ ghé thăm anh em trên đường đi Tây Ban Nha.²⁹ Tôi biết rằng, khi đến thăm anh em, tôi sẽ đến với đầy đủ phúc lành của Đức Ki-tô.

³⁰ Thưa anh em, vì Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, và vì tình yêu của Thánh Thần, tôi khuyên nhủ anh em cùng chiến đấu với tôi, bằng cách cầu xin Thiên Chúa cho tôi,³¹ để tôi thoát khỏi tay những người miền Giu-đê không chịu tin và để dân thánh vui lòng chấp nhận những gì tôi mang đến Giê-ru-sa-lem phục vụ họ.³² Như thế, tôi sẽ vui mừng đến với anh em và được nghỉ ngơi giữa anh em, nếu Thiên Chúa muốn.

³³ Xin Thiên Chúa là nguồn bình an, ở cùng tất cả anh em. A-men.

Chương 16

Giới thiệu và chào thăm

16. ¹ Tôi xin giới thiệu với anh em chị Phê-bê, người chị em của chúng tôi, là nữ trợ tá Hội Thánh Ken-khơ-rê.² Mong anh em tiếp đón chị trong Chúa cách xứng đáng, như dân thánh phải đối xử với nhau. Chị có việc gì cần đến anh em, xin anh em giúp đỡ, vì chính chị cũng đã bảo trợ cho nhiều người, kể cả tôi nữa.

³ Tôi xin gửi lời thăm chị Pơ-rít-ca và anh A-qui-la, những người cộng tác với tôi để phục vụ Đức Ki-tô Giê-su;⁴ hai anh chị đã liều mất đầu để cứu mạng tôi. Không chỉ mình tôi, mà còn các Hội Thánh trong dân ngoại cũng phải mang ơn anh chị.⁵ Tôi cũng xin gửi lời thăm Hội Thánh vẫn họp tại nhà anh chị ấy.

⁶ Xin gửi lời thăm chị Ma-ri-a, người đã vất vả nhiều vì anh em.⁷ Xin gửi lời thăm các anh An-rô-ni-cô và Giu-ni-a, bà con với tôi, và đã từng ngồi tù với tôi; các anh là những người xuất sắc trong các Tông Đồ, lại còn theo Đức Ki-tô trước tôi.⁸ Xin gửi lời thăm anh Am-li-át, bạn yêu quý của tôi trong Chúa.⁹ Xin gửi lời thăm anh Ua-ban, người cộng tác với chúng tôi trong Đức Ki-tô, và anh Ta-khy, bạn yêu quý của tôi.¹⁰ Xin gửi lời thăm anh A-pe-lê, người đã từng được tôi luyện trong Đức Ki-tô. Xin gửi lời thăm mọi người trong nhà anh A-rít-tô-bu-lô.¹¹ Xin gửi lời thăm anh Hê-rô-đi-on, bà con với tôi. Xin gửi lời thăm bà con anh Na-ki-xô, những người đang ở trong Chúa.¹² Xin gửi lời thăm hai chị Try-phen và Try-phô-xa, những người đang vất vả vì Chúa. Xin gửi lời thăm chị Péc-xi-đê yêu quý, người đã vất vả nhiều vì Chúa.¹³ Xin gửi lời thăm anh Ru-phô, người được Chúa chọn, và thăm mẹ của anh, cũng là mẹ của tôi.¹⁴ Xin gửi lời thăm các anh A-xinh-rít, Phơ-lê-gon, Héc-mê, Pát-rô-ba, Héc-ma và những anh em ở với các anh ấy.¹⁵ Xin gửi lời thăm anh Phi-lô-lô-gô và chị Giu-li-a, anh Nê-rê và cô em anh ấy, anh Ô-lim-pa và mọi người trong dân thánh đang ở với các anh chị ấy.¹⁶ Anh em hãy hôn chào nhau một cách thánh thiện. Tất cả các Hội Thánh Đức Ki-tô gửi lời chào anh em.

Tái bút lần thứ nhất: khuyên nhủ coi chừng

¹⁷ Thưa anh em, tôi khuyên nhủ anh em hãy coi chừng những kẻ gây chia rẽ và làm cố vấp ngã, vì đi ngược lại với đạo lý anh em đã học hỏi; anh em hãy xa lánh họ.¹⁸ Hạng người đó chẳng phục vụ Đức Ki-tô, Chúa chúng ta, mà phục vụ chính cái bụng của mình. Họ dùng những lời ngọt ngào nịnh bợ mà quyến rũ những tâm hồn đơn sơ.¹⁹ Thật vậy, ai ai cũng biết rằng anh em vâng phục Thiên Chúa; bởi thế tôi lấy làm vui vì anh em. Nhưng tôi muốn cho anh em khôn ngoan làm điều tốt, trong sạch không làm điều xấu.²⁰ Thiên Chúa là nguồn bình an, chẳng bao lâu nữa sẽ đè bẹp Xa-tan, bắt nó phải ở dưới chân anh em. Nguyễn xin Đức Giê-su, Chúa chúng ta, ban ân sủng cho anh em.

Tái bút lần thứ hai: chào thăm lần cuối

²¹ Anh Ti-mô-thê, người cộng tác với tôi, các anh Lu-ki-ô, Gia-xon và Xô-xi-pát-rô, bà con của tôi, gửi lời thăm anh em.²² Tôi là Téc-xi-ô, người chép thư này, xin gửi lời thăm anh em trong Chúa.²³ Anh Gai-ô, người tiếp rước tôi và tiếp rước cả Hội Thánh trong nhà của anh, gửi lời thăm anh em. Anh Ê-rát-tô, quản lý kho bạc của thành phố, và anh Qua-tô, người anh em chúng tôi, gửi lời thăm anh em.²⁴ Nguyễn xin Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, ban ân sủng cho toàn thể anh em. Amen.

Vinh tụng ca

²⁵ Vinh danh Thiên Chúa, Đấng có quyền năng làm cho anh em được vững mạnh theo Tin Mừng tôi loan báo, khi rao giảng Đức Giê-su Ki-tô. Tin Mừng đó mặc khải mầu nhiệm vốn được giữ kín tự ngàn xưa²⁶ nhưng nay lại được biểu lộ như lời các ngôn sứ trong Sách Thánh. Theo lệnh của Thiên Chúa, Đấng hằng có đời đời, mầu nhiệm này được thông báo cho muôn dân biết, để họ tin mà vâng phục Thiên Chúa.²⁷ Chỉ mình Thiên Chúa là Đấng khôn ngoan thượng trí. Kính dâng Người mọi vinh quang đến muôn thuở muôn đời, nhờ Đức Giê-su Ki-tô. Amen.